TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 13/2018/HNGĐ-ST Ngày 12 -7-2018 V/v ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Thùy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hằng

Ông Bùi Đắc Tuyền

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 17/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2018 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2018/QĐST - HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Quang H, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Xóm 11, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định. Có mặt

- *Bị đơn:* Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Tổ dân phố Phúc Hải 2, phường Đ, quận D, Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/02/2018, bản tự khai và trong quá trình chuẩn bị xét xử, nguyên đơn là anh Trần Quang H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Trần Thị Thu H xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục

tập quán, có đăng ký kết hôn ngày 21/5/2015 tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh Nam Định. Sau khi cưới, anh và chị H chung sống tại gia đình vợ một thời gian rồi thuê nhà ở quận D sinh sống. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, do công việc anh phải xa nhà tH xuyên nên mâu thuẫn giữa anh chị ngày càng căng thẳng. Vì vậy, từ tháng 8/2017 chị H đã về nhà bố mẹ đẻ sống. Anh đã tìm mọi cách níu kéo nhưng không được nên anh đã bỏ về quê ở Nam Định sinh sống. Từ đó đến nay, anh và chị H sống ly thân, không còn quan tâm tới nhau. Nay anh thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

Về con chung: Anh và chị H chưa có con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án cũng như tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị H nhưng chị H không cung cấp lời khai cũng như không lên Tòa án để giải quyết việc ly hôn với anh H.

Tại biên bản xác minh của bà Nguyễn Thị Hợi là mẹ đẻ chị H xác định: Các văn bản tố tụng tòa án gửi cho chị H, bà đã nhận và thông báo lại cho chị H, chị H có đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với anh H hay không bà không biết. Theo bà cuộc sống vợ chồng cũng có những mâu thuẫn nhưng không giải quyết được, anh H đã bỏ về quê ở Nam Định sinh sống từ tháng 8/2017. Nay anh H làm đơn xin ly hôn, bà đề nghị Tòa án giải quyết để anh H và chị H ổn định cuộc sống.

Tại Biên bản xác minh về mâu thuẫn vợ chồng ở chính quyền địa phương cũng xác nhận: Anh H và chị H trong quá trình chung sống tại khu dân cư có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân cụ thể thì không nắm được, hiện tại anh H đã bỏ về quê ở Nam Định, vợ chồng đã không còn chung sống.

Trong quá trình tòa án giải quyết vụ án đã thông báo về phiên họp tiếp cận chứng cứ và hòa giải nhưng chị H đều vắng mặt. Tòa án đã mở phiên tòa đưa vụ án ra xét xử vào ngày 29/6/2018, song chị H vắng mặt không lý do. Tòa án đã hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 233, Điều 235 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, anh H vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị ly hôn chị H. Về con chung: Anh và chị H chưa có con chung. Về tài sản và công nợ chung: Anh và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận D thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu

khởi kiện của nguyên đơn; Về tài sản và công nợ chung: Anh H không yêu cầu nên không phải xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Anh H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận D giải quyết ly hôn với chị H cư trú tại phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Trần Thị Thu H đã được Tòa án nhân dân quận D tống đạt các văn bản tố tụng nhưng chị H cố tình vắng mặt, không đến Tòa án để hòa giải nên không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử và tống đạt cho chị H nhưng chị H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có lý do. Do đó, Tòa án đã hoãn phiên tòa và tống đạt hợp lệ cho chị H nhưng tại phiên tòa hôm nay chị H vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H theo thủ tục chung.

- Về quan hệ hôn nhân:

[3] Anh Trần Quang H và chị Trần Thị Thu H xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định Luật Hôn nhân và gia đình. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[4] Quá trình chung sống anh H và chị H phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh H làm thủy thủ, tH xuyên xa nhà nên mâu thuẫn không được giải quyết dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, từ tháng 8/2017 vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình: *"1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác"*. Như vậy, có thể thấy, tình trạng hôn nhân giữa anh H và chị H lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu của anh H về việc xin ly hôn chị H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình nên cần chấp nhận.

- Về con chung:

[5] Anh H và chị H chưa có con chung.

- Về tài sản và công nợ chung:

[6] Anh H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[7] Anh Trần Quang H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[8] Anh H và chị H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Trần Quang H và chị Trần Thị Thu H.

2. Về án phí: Anh Trần Quang H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000(Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0014081 ngày 28 tháng 02 năm 2018, tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận D, thành phố Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo:

Anh Trần Quang H có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Trần Thị Thu H vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết ./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận D;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- UBND xã G, huyện G, tỉnh Nam Định(số 31/2015)
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Thùy